

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TML21B1** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02073** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục QP - An ninh**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTML0045	Phạm Đình Chí	06/07/2006			8	7	8		5.0		6.0
2	21BTML0046	Trần Văn Cua	26/03/2005			9	8	9		9.0		8.8
3	21BTML0048	Võ Lê Hải Đăng	15/11/2006			8	7	8		7.0		7.2
4	21BTML0049	Trần Hiếu Đông	04/01/2006			7	7	7		0.0	0.0	2.8
5	21BTML0050	Mu Ha Mách FawZan	24/04/2006			0	0	0		0.0	0.0	0.0
6	21BTML0051	Cái Thế Anh Hào	27/11/2006			8	9	9		6.0		7.1
7	21BTML0052	Quách Gia Hào	01/04/2006			8	9	9		6.0		7.1
8	21BTML0054	Trần Phạm Khánh Hùng	01/09/2005			0	0	0		0.0	0.0	0.0
9	21BTML0055	Lâm Nhựt Huy	06/04/2006			9	8	9		8.0		8.2
10	21BTML0056	Trương Hoảng Khinh	16/06/2006			10	8	9		5.0		6.5
11	21BTML0058	Nguyễn Đăng Khôi	22/08/2006			8	8	8		5.0		6.2
12	21BTML0059	Nguyễn Văn Đình Khôi	27/06/2005			10	10	10		8.0		8.8
13	21BTML0060	Lê Tuấn Kiệt	02/01/2006			0	0	0		0.0	0.0	0.0
14	21BTML0061	Phạm Quốc Kiệt	30/03/2005			0	0	0		0.0	0.0	0.0
15	21BTML0062	Phan Tuấn Kiệt	27/11/2006			7	7	7		7.0		7.0
16	21BTML0066	Cù Quốc Vũ Luân	05/03/2004			7	8	8		5.0		6.1

Châu Đốc, ngày 3 tháng 8 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phan Trung Nhựt